

Số: *997*/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày *11* tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể, giá khởi điểm để tổ chức
đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Tân Uyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14/11/2014 của Chính phủ Quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.

Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền hoặc cho thuê đất;

Căn cứ các Quyết định số 43/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 về việc ban hành giá đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Số 1071/QĐ-UBND ngày 22/8/2005 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thu hồi đất tại địa bàn thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên; giao ban GPMB huyện Than Uyên thực hiện GPMB tạo quỹ đất để: Xây dựng cơ sở hạ tầng và đấu giá quyền sử dụng đất; số 1319/QĐ-UBND ngày 17/10/2005 về việc ban hành giá khởi điểm, hình thức đấu giá QSDĐ để giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn huyện Than Uyên; số 867/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 về việc thu hồi đất, chuyển mục đích tại địa bàn thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên; giao cho UBND huyện Tân Uyên để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở tại đô thị; số 1069/QĐ-UBND ngày 27/8/2010 về việc: Phê duyệt giá khởi điểm các lô đất tại địa bàn thị trấn

Tân Uyên, huyện Tân Uyên để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở; số 465/QĐ-UBND ngày 09/4/2011 về việc thu hồi đất tại địa bàn thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên; giao cho UBND huyện Tân Uyên thực hiện dự án: Tạo quỹ đất xây dựng Chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên, cơ sở hạ tầng, bố trí tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất ở; số 345/QĐ-UBND ngày 11/4/2012 về việc Phê duyệt giá đất để bán đấu giá quyền sử dụng đất tại Chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 774/TTr-STNMT ngày 04/9/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể cho 34 thửa đất trên địa bàn huyện Tân Uyên, cụ thể như sau:

1. Đối với 14 thửa đất tại Chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên (Tổ 15, thị trấn Tân Uyên, tiếp giáp đường xung quanh chợ):

- Các thửa đất số 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14: Giá đất là 7.100.000 đồng/m².

- Các thửa đất số 6, 7: Giá đất là 8.000.000 đồng/m².

2. Đối với 08 thửa đất tại khu Sân khấu cũ (Tổ 2, thị trấn Tân Uyên, tiếp giáp đường vào Bệnh viện và đường nhánh đã rải bê tông - 3m):

- Thửa đất số 1: Giá đất là 4.600.000 đồng/m².

- Thửa đất số 3: Giá đất là 4.200.000 đồng/m².

- Các thửa số 5, 7, 9, 11, 13, 15: Giá đất là 2.150.000 đồng/m².

3. Đối với 12 thửa đất tại khu 5, thị trấn Tân Uyên (tiếp giáp đường Quốc lộ 32 và đường nhánh):

- Các thửa đất số 1, 2, 5: Giá đất là 1.100.000 đồng/m².

- Các thửa đất số 3, 4, 6: Giá đất là 1.200.000 đồng/m².

- Các thửa số 7, 8, 9, 10, 11, 12: Giá đất là 700.000 đồng/m².

(Có trích đo bản đồ địa chính của từng khu đất kèm theo)

Điều 2. Căn cứ giá đất cụ thể được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này. Giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất của 34 thửa đất như sau:

1. Đối với 14 thửa đất tại Chợ trung tâm thị trấn Tân Uyên (Tổ 15, thị trấn Tân Uyên, tiếp giáp đường xung quanh chợ):

- Các thửa đất số 1, 2, 3, 4, 5: Giá đất khởi điểm là 617.700.000 đồng/ 01 thửa (*Sáu trăm mười bảy triệu, bảy trăm nghìn đồng trên một thửa*).

- Các thửa đất số 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14: Giá đất khởi điểm là 596.400.000 đồng/ 01 thửa (*Năm trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng trên một thửa*).

- Thửa đất số 6: Giá đất khởi điểm là 672.000.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi hai triệu đồng chẵn).

- Thửa đất số 7: Giá đất khởi điểm là 696.000.000 đồng (Sáu trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn).

2. Đối với 08 thửa đất tại khu Sân khấu cũ (Tổ 2, thị trấn Tân Uyên, tiếp giáp đường vào Bệnh viện và đường nhánh đã rải bê tông - 3m):

- Thửa đất số 1: Giá đất khởi điểm là 579.600.000 đồng (Năm trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).

- Thửa đất số 3: Giá đất khởi điểm là 529.200.000 đồng (Năm trăm hai mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn).

- Các thửa số 5, 7, 9, 11: Giá đất khởi điểm là 270.900.000 đồng/ 01 thửa (Hai trăm bảy mươi triệu, chín trăm nghìn đồng trên một thửa).

- Các thửa số 13, 15: Giá đất khởi điểm là 240.800.000 đồng/ 01 thửa (Hai trăm bốn mươi triệu, tám trăm nghìn đồng trên một thửa).

3. Đối với 12 thửa đất tại khu 5, thị trấn Tân Uyên (tiếp giáp đường Quốc lộ 32 và đường nhánh):

- Các thửa đất số 1, 2, 5: Giá đất khởi điểm là 130.680.000 đồng/ 01 thửa (Một trăm ba mươi triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng trên một thửa).

- Các thửa đất số 3, 4, 6: Giá đất khởi điểm là 142.560.000 đồng/ 01 thửa (Một trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng trên một thửa).

- Các thửa số 7, 8, 9, 10, 11, 12: Giá đất khởi điểm là 67.200.000 đồng/ 01 thửa (Sáu mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng trên một thửa).

Điều 3. Giá đất khởi điểm tại Điều 2 của Quyết định này làm căn cứ để UBND huyện Tân Uyên tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Uyên; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (độc Quảng);
- Báo Lai Châu;
- Đài PT&TH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Quảng